TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HNGĐ-ST
Ngày 13-11-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.

2. Ông Nguyễn Bá Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 543/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn 2, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985; địa chỉ: 205/2 đường S, tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 06/8/2018 và bản khai ngày 08/8/2018, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai vào ngày 26/4/2016. Chị và anh Nguyễn Ngọc H chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn. Từ cuối năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, luôn cãi vã, bất đồng quan điểm sống và anh Nguyễn Ngọc H đã về nhà cha mẹ đẻ để sinh sống. Chị và anh Nguyễn Ngọc H đã được gia đình, bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng bất thành, làm cho cuộc sống luôn căng thẳng. Chị và anh Nguyễn Ngọc H không ai còn quan tâm, chăm sóc cho ai, phần người nào chỉ biết bổn phận của người đó. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc

H. Chị và anh Nguyễn Ngọc H không có con chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung.

2. Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Nguyễn Ngọc H. Tuy nhiên, anh Nguyễn Ngọc H không đến Toà án để tham gia tố tụng. Do vậy, anh Nguyễn Ngọc H không có lời khai tại hồ sơ vụ án và cũng không có lời khai tại phiên toà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc T, chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc H; anh Nguyễn Ngọc H có nơi cư trú tại thành phố Pleiku nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn là anh Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để bị đơn tham gia phiên hòa giải và tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 26/4/2016 tại Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh chị chung sống được một khoảng thời gian ngắn. Từ cuối năm 2016, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh chị không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bổn phận người đó và anh Nguyễn Ngọc H đã về nhà cha mẹ đẻ để sinh sống. Mặc dù, đã được hai bên gia đình nhắc nhở, hòa giải nhiều lần nhưng anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân và bỏ mặc nhau.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các thủ tục để anh Nguyễn Ngọc H tham gia tố tụng, trình bày ý kiến của mình về việc chị Nguyễn Thị Ngọc T xin ly hôn nhưng anh Nguyễn Ngọc H đều vắng mặt chứng tỏ anh không quan tâm đến việc có cần tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân của vợ chồng hay không.

Chính vì vậy, đã có đủ cơ sở để nhận định rằng, tình trạng hôn nhân của họ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, quan hệ vợ chồng đã thực sự không thể hàn gắn được nữa, mục đích của hôn nhân là xây dựng một gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc

T về việc ly hôn anh Nguyễn Ngọc H là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.2] Về con: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Ngọc H không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T là nguyên đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc T.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn anh Nguyễn Ngọc H.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003945 ngày 08/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai; chị Nguyễn Thị Ngọc T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Ngọc T có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Ngọc H vắng mặt tại phiên toà, nên anh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- UBND phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 48/2016 ngày 26/4/2016);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền